

Bản án số: 17/2020/HS-ST  
Ngày: 09/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Bạch Hưng Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Hoàng Minh Phương và bà Nguyễn Thị Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D C, tỉnh N A, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Trần Văn T**, (tên gọi khác: không); sinh ngày 22 tháng 5 năm 1991 tại huyện D C, tỉnh N A; nơi cư trú: xóm 3, xã DC, huyện DC, tỉnh N A; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lê thị H (đã chết); có vợ là Lê thị B và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/9/2013 bị Công an phường Hà Huy T, thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2020 đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, Trần Văn T đi vào khu vực chợ V (thuộc thành phố V, tỉnh N A) gặp một người đàn ông không quen biết và mua của

người này 01 gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng rồi về nhà lấy một ít ra sử dụng. Sau đó T dùng mảnh giấy thiếc màu bạc bọc số ma túy còn lại cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2020, T mang theo gói ma túy trên đi ra cánh đồng gần đường liên thôn thuộc khu vực xóm 3, xã DC, huyện DC để sử dụng thì bị Tổ tuần tra Công an huyện D C kiểm tra. Do lo sợ nên T thả gói ma túy ở lòng bàn tay phải xuống mặt đường sát vị trí đang đứng thì bị Tổ tuần tra thu giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 20/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D C và Kết luận giám định số 1210/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 23/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,15 gam.

Tại bản cáo trạng số 184/CT-VKSDC ngày 20/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC truy tố Trần Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có chứa vật chứng thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DCh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa, Trần Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2020, tại khu vực đường liên thôn thuộc khu vực xóm 3, xã DC, huyện DC, tỉnh N A, bị cáo Trần Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam ma túy (Methamphetamine), nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện DC truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và sự duy trì nòi giống của dân tộc. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, nó thực sự là một hiểm họa lớn đối với con người và xã hội, làm xói mòn đạo đức lối sống, đồng thời là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện nhà xảy ra nhiều với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Vì thế cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; gia đình của bị cáo là gia đình có công với cách mạng, có ông bà nội được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến. Vì vậy cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không vì mục đích vụ lợi. Theo tài liệu điều tra thì bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,15 gam ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Trần Văn T đã sử dụng hết 0,1 gam để giám định; còn lại 0,05 gam, vỏ bao nilon màu trắng và vỏ bao niêm phong là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T 13 (mười ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 20/8/2020).

- Việc xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có chứa 0,05 gam ma túy Methamphetamine, 01 vỏ bao nilon màu trắng, 01 mảnh giấy thiếc màu bạc và 01 vỏ bao niêm phong ban đầu để tiêu hủy.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D C, tỉnh N A theo phiếu nhập kho số NK 0021 ngày 20/11/2020.

Án phí: bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện D C;
- THA Hình sự huyện D C;
- THA Dân sự huyện DC;
- Sở Tư pháp tỉnh N A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Bạch Hưng Thành**

